TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 315/2022/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 22 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 250/2022/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Nhật T**, sinh năm: 1978.

Hộ khẩu thường trú: số 518 đường NQ, phường VL, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Lô 7 – Căn 10 đường THL, phường VL, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn U**, sinh năm: 1971.

Hộ khẩu thường trú: số 487 đường NCT, phường RS, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 59; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nhật T và anh Huỳnh Văn U.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhật T và anh Huỳnh Văn U xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị T và anh U xác định trong quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung tên Huỳnh Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13/6/2004 và Huỳnh Minh Kh, sinh ngày 18/12/2014. Chị T và anh U thống nhất giao con tên Huỳnh Minh Kh cho anh Út trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Huỳnh Minh Kh được sống chung với anh Út). Anh U không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Riêng người con tên Huỳnh Nguyễn Bảo Tr đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Chị T và anh U xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh U xác nhận không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải chịu là 150.000 đồng, chị T và anh U mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị T tự nguyện nộp thay số tiền 75.000 đồng cho anh U. Chị T đã tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000090 ngày 04/7/2022 tại Chi cục Thi hành án thành phố Rạch Giá nên chị Thảo được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Rạch Giá;*
- *UBND phường Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

LÊ VĂN TÂM